

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 31 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Đạt

Bà Lưu Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Anh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Công N (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 12 tháng 8 năm 1982 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên tạm đình chỉ sinh hoạt từ ngày 26/7/2018, thời hạn 90 ngày; con ông Dương Công N1 (đã chết) và bà Dương Thị L (đã chết); có vợ Chu Thị P, sinh năm 1986, có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến nay. Có mặt.

2. Dương Công Đ (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 02 tháng 8 năm 1978 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công T và con bà Dương Thị H; có vợ Dương Thị L, và có 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân

thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 04 tháng tù giam về tội Đánh bạc; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

3. Dương Công V (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 06 tháng 3 năm 1994 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên tạm đình chỉ sinh hoạt từ ngày 26/7/2018, thời hạn 90 ngày; con ông Dương Công C và con bà bà Dương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến nay. Có mặt.

4. Dương Công T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 02 tháng 4 năm 1989 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Công L và con bà bà Dương Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

5. Dương Công T3 (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15 tháng 12 năm 1993 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công L1 (đã chết) và con bà Dương Thị L3; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

6. Dương Công V Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 20 tháng 10 năm 1994 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công M và bà Dương Thị T4; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

7. Dương Công V2 (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 05 tháng 7 năm 1981 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công T5

(đã chết) và con bà Hoàng Thị M2; có vợ và 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

8. Dương Công H (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 19 tháng 10 năm 1987 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công T6 và con bà Dương Thị T7; có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26/7/2018 tại ngoại. Có mặt.

9. Dương Công B (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 22 tháng 9 năm 1989 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Dương Công T8 và con bà Dương Thị T9; có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

10. Dương Công Đ1 (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 14 tháng 11 năm 1972 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công C và con bà Dương Thị T10; có vợ và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

11. Dương Công C1 (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 10 tháng 3 năm 1966 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 3/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công R (đã chết) và bà Dương Thị L4; có vợ và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

12. Hoàng Đình B2 (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 06 tháng 4 năm 1996 tại xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày;

giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình T11 và con bà Dương Thị T12; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lương Văn C2 trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng sơn, bào chữa cho bị cáo Dương Công Đ .Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Dương Công L5. Có mặt
2. Dương Công C3 .Có mặt
3. Dương Công H .Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 00 phút ngày 23 tháng 7 năm 2018, Công an huyện B, phối hợp với Ban Công an xã H, huyện B, tiến hành bắt quả tang tại ngôi nhà bỏ hoang của ông Dương Công T13 thuộc thôn N, xã H, huyện B, một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền. Thu giữ trực tiếp trên tại chiếu bạc 5.390.000 đồng (năm triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); 01 (một) bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân sóc đĩa hình tròn được cắt từ quân bài tú lơ khơ, cùng một số vật chứng khác liên quan đến hành vi đánh bạc. Bắt tại chỗ bốn đối tượng có hành vi đánh bạc là: Dương Công T, Dương Công V, Dương Công V, Dương Công T3, còn một số đối tượng lợi dụng đêm tối chạy thoát. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, đưa người và vật chứng về Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc thực hiện như sau: Ngày 22/7/2018 gia đình ông Dương Công H1 ở thôn N, xã H, huyện B, tổ chức lễ cưới, có mời một số anh, em, họ hàng đến dự và hộ, trong đó có Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V, Dương Công T, Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C3, Dương Công C1. Sau khi ăn uống và hộ dọn dẹp xong, thì một số người đi về, còn Dương Công C1, Dương Công Đ, Dương Công N, Dương Công C3, Dương Công Đ1, rủ nhau đến nhà Dương Công V2 uống bia. Sau khi uống bia xong khoảng 23 giờ thì cả nhóm quay lại đám cưới để uống rượu, hát Karaoke. Trên đường đi Dương Công N có rẽ vào một bàn bi-a và lấy một lá bài tú lơ khơ mang theo. Ngồi uống rượu và hát tại rạp đám cưới đến khoảng 01 giờ ngày 23/7/2018, lúc này trời đang mưa Dương Công N có nói với những người đang có mặt tại đó là có ai muốn đánh bạc, thì chuẩn bị đồ lên nhà bỏ hoang. Sau khi ngớt mưa thì Dương Công N cầm theo một bộ bát, đĩa bằng sứ

tại rạp, đem theo lên nhà bỏ hoang cách đó khoảng 50 mét, đi theo có Dương Công Đ, Dương Công C3, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Dương Công V2. Dương Công N đưa kéo cho Dương Công Đ để cắt lá bài tứ lơ khơ làm quân bài để súc đĩa, Đại cắt là bài làm thành 04 quân bài hình tròn có hai mặt của lá bài tứ lơ khơ và Dương Công Đ là người cầm cái súc trước, để mọi người cùng chơi và thả tiền xuống đánh sát phạt nhau, với hình thức chẵn, lẻ ăn tiền, mỗi lần thả tiền bên chẵn, lẻ từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Người cầm cái súc bằng một chiếc bát được úp trên đĩa, bên trong có 04 quân bài vị được cắt từ quân bài tứ lơ khơ, có một mặt trắng, một mặt đen, theo quy định của người cầm cái bên tay phải là chẵn, bên tay trái là lẻ. Khi mở bát ra nếu có 04 quân vị quay lên đều là mặt màu đen, hoặc 04 mặt màu trắng, hoặc 02 mặt màu đen, 02 mặt màu trắng, thì kết quả ván bạc đó là chẵn, thì người đặt tiền bên chẵn thắng, người cầm cái sẽ phải trả tiền tương ứng với số tiền họ đã đặt cửa; ngược lại nếu 04 quân vị quay lên có 03 mặt màu đen, một mặt màu trắng, hoặc 03 mặt trắng, một mặt đen, thì kết quả là lẻ, người đặt tiền bên lẻ thắng, người cầm cái sẽ phải trả tiền tương ứng với số tiền người đặt bên lẻ; còn người bên chẵn thua, người cầm cái được hưởng số tiền của bên chẵn.

Đối với Dương Công C3 và Dương Công L5 có mặt tại nơi đánh bạc, nhưng không tham gia, nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với số vật chứng thu giữ gồm: Một bộ bát đĩa bằng sứ; 04 quân bài hình tròn được cắt từ lá bài tứ lơ khơ; 02 chiếc đèn pin đội đầu; 04 điện thoại di động và số tiền 8.139.000đ (tám triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng) sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 16 tháng 10 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố 12 bị cáo trên có hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về Tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V, Dương Công T, Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công H, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2, đã khai nhận được cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức súc đĩa để sát phạt, thắng thua bằng tiền trong tối ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại ngôi nhà bỏ hoang của gia đình ông Dương Công T13 ở thôn N, xã H, huyện B. Công an huyện B bắt quả tang là đúng, các bị cáo thừa nhận Cơ quan điều tra Công an huyện B, khởi tố vụ án và khởi tố bị can để điều tra, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, phát biểu luận tội của kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử các bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V, Dương Công T, Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công H, Dương Công B, Dương

Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2, phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì các bị cáo đã thừa nhận hành vi như Cáo trạng truy tố, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trong đêm ngày 23 tháng 7 năm 2018 là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ. Để xem xét mức án đối với bị cáo, về tính chất hành vi đánh bạc là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến trật tự quản lý xã hội của nhà nước; trong vụ án này thì vai trò của bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ là nghiêm trọng hơn các bị cáo khác, vì là người cầm cái, chuẩn bị phương tiện, dụng cụ để tổ chức cho mọi người tham gia đánh bạc ăn tiền. Hình thức chơi chẵn, lẻ đặt tiền tùy ý, mức thấp nhất là 10.000 đồng đến 100.000, với mục đích thắng thua ăn tiền; về nhân thân bị cáo Dương Công N là đảng viên, đã không gương mẫu mà còn lôi kéo người khác tham gia đánh bạc với mình; bị cáo Dương Công Đ năm 2012 đã bị Tòa án huyện B kết án tội đánh bạc bị xử 04 tháng tù giam; đối với bị cáo Dương Công V và bị cáo Dương Công T vai trò là người tham gia đánh bạc có số tiền đem theo người nhiều nhất, hơn 02 triệu để dùng vào việc đánh bạc. Do vậy các bị cáo này cần phải hình phạt nghiêm khắc, nhằm mang tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng; đối với các bị cáo còn lại thì vai trò, tính chất mức độ là người tham gia đánh bạc, số tiền đem theo người dùng để đánh bạc cũng ít hơn, nên chưa cần thiết phải xử mức tù giam. Về nhân thân các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng; tình tiết xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo về nhân thân là “Thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” trừ bị cáo Dương Công Đ không được áp dụng tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; Các bị cáo Dương Công Đ, Dương Công V, Dương Công T, Dương Công V2, Dương Công C1, Dương Công T3, Dương Công Đ1, đều có người thân trong gia đình có công lao, thành tích với Nhà nước được tặng thưởng Huân, Huy chương và Bằng gia đình có công với nước, gia đình liệt sỹ của gia đình bị cáo Dương Công V, Dương Công T; về hoàn cảnh gia đình các bị cáo là lao động làm ruộng, kinh tế khó khăn. Đó là những tình tiết theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử bị cáo Dương Công N về tội đánh bạc từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam; bị cáo Dương Công Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam; bị cáo Dương Công V mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam; bị cáo Dương Công T từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam; bị cáo Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công H, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2 mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị tịch thu số tiền bắt quả tang trên chiếu bạc, và thu giữ của các bị cáo có mục đích sử dụng để đánh bạc là

8.139.000đ(tám triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng), để sung ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát, đĩa bằng sứ cùng 04 quân vị được cất ra từ lá bài tú lơ khơ; 02(hai) chiếc đèn pin đội đầu đã qua sử dụng; trả lại 04 điện thoại di động cho bị cáo Dương Công V, Dương Công T, Dương Công T3, vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo kinh tế khó khăn; bản thân không có tài sản, thu nhập riêng.

Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo Dương Công Đ1: Về tội danh và áp dụng pháp luật, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là đồng tình như Kiểm sát viên đề nghị. Kiểm sát viên đề nghị xử án treo và không áp dụng hình phạt tiền bổ sung, trợ giúp pháp lý đồng tình.

Về phần tranh luận: Bị cáo Dương Công T tranh luận vai trò của bị cáo tham gia đánh bạc, cũng giống như các bị cáo khác được đề nghị án treo, còn bị cáo bị đề nghị xử tù giam là không thỏa đáng, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo như các bị cáo khác. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa; về đề đạt lời nói sau cùng của các bị cáo chỉ đề nghị xem xét cho các bị cáo mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 01 giờ ngày 23/7/2018, trong lúc ngồi uống rượu và hát Karaoke tại rạp đám cưới, lúc này trời đang mưa Dương Công N có nói với những người đang có mặt tại đó là có ai muốn đánh bạc, thì chuẩn bị đồ lên nhà bỏ hoang của ông Dương Công T13. Sau khi ngớt mưa thì Dương Công N cầm theo một bộ bát, đĩa bằng sứ tại rạp, đem theo lên nhà bỏ hoang cách đó khoảng 50 mét, đi theo có Dương Công Đ, Dương Công C3, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Dương Công V2. Dương Công N đưa kéo cho

Dương Công Đ để cắt lá bài tứ lơ khơ làm quân bài để súc đĩa, Đại cắt là bài làm thành 04 quân bài hình tròn có hai mặt của lá bài tứ lơ khơ và Dương Công Đ là người cầm cái súc trước, để mọi người cùng chơi và thả tiền xuống đánh sạt phạt nhau, với hình thức chẵn, lẻ ăn tiền, mỗi lần thả tiền bên chẵn, lẻ từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Người cầm cái súc bằng một chiếc bát được úp trên đĩa, bên trong có 04 quân bài vị được cắt từ quân bài tứ lơ khơ, có một mặt trắng, một mặt đen, theo quy định của người cầm cái bên tay phải là chẵn, bên tay trái là lẻ. Khi mở bát ra nếu có 04 quân vị quay lên đều là mặt màu đen, hoặc 04 mặt màu trắng, hoặc 02 mặt màu đen, 02 mặt màu trắng, thì kết quả ván bạc đó là chẵn, thì người đặt tiền bên chẵn thắng, người cầm cái sẽ phải trả tiền tương ứng với số tiền họ đã đặt cửa; ngược lại nếu 04 quân vị quay lên có 03 mặt màu đen, một mặt màu trắng, hoặc 03 mặt trắng, một mặt đen, thì kết quả là lẻ, người đặt tiền bên lẻ thắng, người cầm cái sẽ phải trả tiền tương ứng với số tiền người đặt bên lẻ; còn người bên chẵn thua người cầm cái được hưởng số tiền của bên chẵn. Cả nhóm đang đánh bạc sạt phạt nhau đến 03 giờ 00 phút ngày 23 tháng 7 năm 2018, Công an huyện B, phối hợp với Ban Công an xã H, huyện B, tiến hành bắt quả tang.

[3] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai, nhận hành vi phạm tội của mình vào tối ngày 23/7/2018 các bị cáo đã có hành vi đánh bạc, sạt phạt nhau thắng, thua ăn tiền tại ngôi nhà bỏ hoang của gia đình ông Dương Công T13 thì bị bắt quả tang. Các bị cáo đã tụ tập, lôi kéo trên 10 người tham gia đánh bạc trên chiếu bạc; hình thức đánh bạc là có người tổ chức cầm cái, súc đĩa chẵn, lẻ ai cũng có thể tham gia đặt tiền theo cửa chẵn, lẻ, thắng, thua sạt phạt nhau bằng tiền.

[4] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, cùng tang vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc, số tiền thu tại trên chiếu bạc là 5.390.000đ(năm triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Đồng thời một số đối tượng lợi dụng đêm tối trong lúc Công an vây bắt đã bỏ trốn, ngày hôm sau đã đến Công an xã H, huyện B trình diện, thành khẩn khai nhận về hành vi cùng đồng bọn tham gia đánh bạc trong đêm ngày 23/7/2018, để hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Do đó có đủ căn cứ xác định các bị cáo đã phạm tội Đánh bạc, tội được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Bản chất các bị cáo này đều là những người thích đánh bạc, khi có người đứng ra tổ chức, hoặc chỉ cần nghe thông tin từ người này, người kia nói có đánh bạc là tìm đến để tham gia. Hành vi đánh bạc của các bị cáo như nhau đều có mục đích đánh bạc thắng được tiền, không quan trọng là người có tiền nhiều hay ít, tham gia một lần hay nhiều lần, mà đã tham gia đánh bạc, tiền đem

theo để dùng vào mục đích đánh bạc, tiền thu được tại chiều bạc theo quy định của pháp luật là đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự; về hành vi đánh bạc là hành vi nguy hiểm cho xã hội, mang tính sát phạt nhau bằng tiền, vi phạm pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trong lĩnh vực quản lý xã hội của nhà nước. Mặt khác hành vi phạm tội Đánh bạc của các bị cáo cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác trong xã hội, nhất là địa phương của các bị cáo, bởi lẽ tệ nạn cờ bạc trong địa phương các bị cáo còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp xảy ra trong các thường xuyên, lôi kéo thu hút rất nhiều người tham gia, như các bị cáo khai nhận tối hôm đó có khoảng hơn 10 người tham gia; tệ nạn này đã có thái độ coi thường chính quyền địa phương và pháp luật Nhà nước; theo báo cáo của Công an xã H, huyện B, về tình hình an ninh trật tự tại địa bàn xã. Do vậy cần phải có hình thức nghiêm khắc, mới mang tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm cờ bạc tại địa phương.

[6] Để có mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo, thấy rằng: Đối với bị cáo Dương Công N là người đảng viên, nhưng vai trò trong vụ án này là người ho hào, rủ rê mọi người đánh bạc; là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phục vụ cho đánh bạc(bát, đĩa, lá bài tứ lơ khơ làm quân vị để sóc đĩa); là người cầm cái tổ chức, điều hành cách thức đánh bạc ăn tiền và tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị Công an vây bắt, bị cáo đã chạy thoát. Đối với bị cáo Dương Công Đ về nhân thân, năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân huyện B kết án tội Đánh bạc, xử phạt 04 tháng tù giam. Lần phạm tội này có vai trò là người làm quân bài vị để sóc đĩa; là người đầu tiên cầm cái để tổ chức cách thức cho mọi người đánh bạc với mình, chỉ khi bị thua nhiều nên mới nhường cái cho bị cáo Dương Công N; được tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị Công an vây bắt quả tang. Đối với bị cáo Dương Công V bản thân là đảng viên và bị cáo Dương Công T, khi biết có nhóm đánh bạc thì tự tìm đến và tham gia đánh bạc, là hai bị cáo bị thu giữ trên người số tiền sẽ dùng để đánh bạc nhiều nhất (bị cáo V có 2.500.000 đồng; bị cáo T2 có 2.000.000 đồng). Hai bị cáo này với vai trò là người tham gia đánh bạc, bị cáo Dương Công V đang bị giam giữ, còn bị cáo Dương Công T đã được cho bảo lãnh tại ngoại. Do vậy phải xử các bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V mức án tù giam là cần thiết, để làm gương cho người khác. Đây là những bị cáo tham gia đánh bạc tích cực nhất trong chiều bạc, đồng thời là hành vi nghiêm trọng hơn các bị cáo khác, nên không thể cho hưởng án treo, nhằm mục đích làm gương cho những người khác đối với loại tội phạm này; đồng thời căn cứ theo khoản 3 Điều 2 Nghị số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, nên các bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo, cần phải xử nghiêm áp dụng hình phạt tù giam là cần thiết, nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung; nên có thể chấp nhận như đề nghị của Kiểm sát

viên tại phiên tòa. Bị cáo Dương Công T với hành vi đánh bạc, đến tham gia sau khi cả nhóm đã đánh bạc trước đó do Dương Công Đ cầm cái, còn Dương Công T tham gia sau khi Dương Công Đ nhường cái cho Dương Công N, mức độ tham gia ít hơn; nhân thân là lao động chính trong gia đình, gia đình được Nhà nước phong Bằng có công với nước; gia đình liệt sỹ. Nên chưa cần thiết tiếp tục bắt bị cáo chịu mức án tù giam, cũng đủ mang tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng. Bị cáo Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công H, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2 là những người có tham gia đánh bạc với số tiền ít(các bị cáo này chỉ có số tiền đem theo để đánh bạc từ 20.000 đồng đến 700.000 đồng), vai trò thứ yếu, tính nguy hiểm hành vi không cao; nhân thân tốt; có địa chỉ cư trú rõ ràng; hoàn cảnh gia đình khó khăn; văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, nên có thể xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật về án treo.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân các bị cáo; đối với các bị cáo sau khi phạm tội đã “khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, trừ bị cáo Dương Công Đ không được áp dụng tình tiết này quy định theo điểm i khoản 1 Điều 51; Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, bản thân đều là lao động làm ruộng. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nhưng về tính chất, mức độ, tính nguy hiểm nghiêm trọng về hành vi của các bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V cần phải áp dụng hình phạt tù giam. Đối với bị cáo Dương Công T, Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công H, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2 chưa cần thiết phải xử tù giam mà cho hưởng án treo cũng đảm bảo tính giáo dục chung, phòng ngừa tội phạm riêng. Với tình tiết giảm nhẹ trên, Căn cứ theo điểm 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, nên cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo cải tạo thành người tốt.

[8] Về vật chứng: Căn cứ theo điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự:

[9] Tịch thu số tiền 8.139.000 đồng (tám triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng) là tiền tịch thu trên chiếu bạc và số tiền thu giữ trên người các bị cáo có mục đích sử dụng vào việc đánh bạc, để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về vật chứng là điện thoại di động có một số điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho các bị cáo.

[11] Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bát đĩa bằng sứ và 04 quân bài được cất từ lá bài tú lơ khơ; 02(hai) đèn pin đội đầu đã qua sử dụng. Không có giá trị sử dụng.

[12] Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo là người dân làm ruộng, hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn, tài sản riêng không có, như biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra với Ủy ban nhân dân xã H, huyện B.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[14] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[15] Ý kiến phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cũng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử như đã nhận định ở trên, về tội danh, áp dụng pháp luật, mức hình phạt, xử lý vật chứng; riêng hình phạt tù của bị cáo Dương Công T, Hội đồng xét xử có kết luận khác như đã đánh giá phân tích ở phần trên.

[16] Lời bào chữa đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa, đề nghị cho bị cáo Dương Công Đ1; được Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điều 47; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ theo điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V, Dương Công T, Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công H, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2 phạm tội “Đánh Bạc”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Dương Công N 09 (chín) tháng tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 7 năm 2018.

- Bị cáo Dương Công V 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 7 năm 2018.

Áp dụng cho bị cáo Dương Công Đ theo khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử:

- Bị cáo Dương Công Đ 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2018 đến ngày 05 tháng 10 năm 2018.

Căn cứ khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Dương Công T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án

- Bị cáo Dương Công T3 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án

- Bị cáo Dương Công V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- Bị cáo Dương Công V2 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- Bị cáo Dương Công H 06(sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- Bị cáo Dương Công B 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- Bị cáo Dương Công Đ1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- Bị cáo Dương Công C1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- Bị cáo Hoàng Đình B2 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B,

tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục. Gia đình người bị kết án phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt bản án trước và tổng hợp với hình phạt bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ theo điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền là 8.139.000,đ (Tám triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng) tại tài khoản 3949.0.1054602.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, theo giấy Ủy nhiệm chi chuyển tiền của Công an huyện B ngày 21 tháng 9 năm 2018.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bát, đĩa bằng sứ và 04 quân bài vị bằng lá bài tú lơ khơ. 02(hai) đèn pin đội đầu đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo bị cáo Dương Công V 01(một) điện thoại Iphon 6 màu vàng; cho Dương Công T 02(hai) điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen và Nokia 1010 màu trắng; cho Dương Công T3 01(một) điện thoại di động Iphon 5S màu đen-xám.

- Vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 20/ 9 /2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

5. Về án phí:

Các bị cáo Dương Công N, Dương Công Đ, Dương Công V, Dương Công T, Dương Công T3, Dương Công V, Dương Công V2, Dương Công B, Dương Công Đ1, Dương Công C1, Hoàng Đình B2 phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ theo Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự, án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vy Ngọc Linh